

Số: 118/KH-CDYT

Khánh Hòa, ngày 21 tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH
Tự kiểm tra nội bộ việc chấp hành pháp luật
về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức về tầm quan trọng, vai trò, trách nhiệm và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTNTC) của lãnh đạo, viên chức và người lao động.
2. Đánh giá thực trạng công tác triển khai, thực hiện các quy định của Nhà nước về PCTNTC tại trường, qua đó kịp thời phát hiện những thiếu sót để có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác PCTNTC trong tình hình mới.
3. Chủ động phòng ngừa, xử lý (nếu có) đối với các hành vi vi phạm công tác phòng, chống tham nhũng tại cơ quan.
4. Quá trình tự kiểm tra đảm bảo nghiêm túc, trách nhiệm, hiệu quả và không làm ảnh hưởng đến hoạt động công tác của các đơn vị.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Nội dung kiểm tra

- 1.1. Công tác tuyên truyền phổ biến các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác PCTNTC.
- 1.2. Việc xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn như: Xây dựng và thực hiện nghiêm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; công khai kết quả thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định...
- 1.3. Việc thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của nhà trường.
- 1.4. Thực hiện nhiệm vụ, công vụ, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý.
- 1.5. Thực hiện việc kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ *quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng*.
- 1.6. Thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường và các phòng, khoa trong PCTNTC

2. Đối tượng tự kiểm tra: Các phòng, khoa thuộc trường

3. Thời gian tự kiểm tra: Trong quý III hoặc quý IV/2024.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ kế hoạch này, các phòng, khoa tự rà soát và báo cáo việc thực hiện chấp hành pháp luật về công tác PCTNTC của đơn vị mình (theo đề cương đính kèm).

2. Phòng Thanh Tra khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện của toàn trường và trình Hiệu trưởng phê duyệt trước ngày 31/12/2024 để gửi báo cáo Thanh tra tỉnh theo quy định.

3. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị báo cáo Hiệu trưởng xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận: VBĐT

- Thanh tra tỉnh;
- Các phòng, khoa;
- Lưu: VT, TTKT&KĐCLGD

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thành

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Về kết quả tự kiểm tra nội bộ về việc chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024

1. Về công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về PCTNTC.

Việc triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác PCTNTC như: Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Kết luận Hội nghị Trung ương 5 (khóa XI) về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai tài sản; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; Kết luận số 12-KL/TW ngày 6/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; Quy định số 116-QĐ/TW, ngày 28/7/2023 của Ban Bí thư về chỉ đạo, định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Các kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác PCTNTC giai đoạn 2012-2022, các phiên họp, hội nghị về công tác PCTNTC; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 07/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật

Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong tổ chức, đơn vị; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc và Công điện số 724/CD-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ; Kế hoạch số 2163/KH-UBND ngày 12/3/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

2. Kết quả xây dựng và thực hiện chế độ, định mức tiêu chuẩn như: Xây dựng và thực hiện nghiêm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; công khai kết quả thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định... công khai các quy định về thanh toán các chế độ cho viên chức, người lao động.

3. Việc thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của nhà trường.

Căn cứ thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao, phòng, khoa tổ chức thực hiện công khai, minh bạch về các hoạt động của Nhà trường, đơn vị mình. Trong đó phải công khai, minh bạch về các nội dung sau: Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của VCNLD, HSSV; Việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác. Quy chế chi tiêu nội bộ; Công tác tổ chức cán bộ; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; Thủ tục hành chính; Việc thực hiện các chính sách, pháp luật khác (nếu có) mà theo quy định của pháp luật phải công khai, minh bạch.

4. Thực hiện nhiệm vụ, công vụ, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý.

5. Thực hiện việc kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ *quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng*.

Theo dõi, rà soát xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn các đơn vị phòng, khoa trong nhà trường; tiến hành kiểm tra, giám sát và kịp thời xử lý các hành vi vi phạm trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có xung đột lợi ích.

6. Thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường và các phòng, khoa trong PCTNTC.

Người đứng đầu nhà trường và các phòng, khoa thực hiện nghiêm quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong PCTNTC.